

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÁI NƯỚC
TỈNH CÀ MAU**

Bản án số: 96/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 08-6-2020

“V/v tranh chấp ly hôn”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI NƯỚC, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Nhủ Khuyên

Các vị Hội thẩm nhân dân:

Ông Võ Tấn Liêm

Ông Nguyễn Văn Sol

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đệ là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

Ngày 08 tháng 6 năm 2020 tại Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 159/2020/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 4 năm 2020. Về việc *“Tranh chấp ly hôn”* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 112/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 26 tháng 5 năm 2020 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Trần Văn S - Sinh năm 1973 (có mặt).

- *Bị đơn:* Chị Nguyễn Thị L - Sinh năm 1973 (có mặt).

Cùng địa chỉ cư trú: ấp T T, xã H M, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo anh Trần Văn S và chị Nguyễn Thị L thống nhất trình bày:

- *Về hôn nhân:* Anh Trần Văn S và chị Nguyễn Thị L chung sống với nhau vào năm 1996 nhưng không có đăng ký kết hôn. Sau khi kết hôn, anh S và chị L sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm dẫn đến không hòa thuận, vợ chồng anh chị thường hay cãi nhau. Anh S và chị L đã sống ly thân từ tháng 02 năm 2019 đến nay. Anh Trần Văn S yêu cầu xin ly hôn với chị Nguyễn Thị L.

Chị L đồng ý ly hôn với anh Trần Văn S.

- *Về con chung:* Anh Trần Văn S và chị Nguyễn Thị L có 02 người con chung là Trần Nhựt H sinh ngày 15/11/1998 và Trần Bích Tr sinh ngày 01/01/2000. Hiện

các con của anh chị đã trưởng thành nên anh chị không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

- *Về tài sản chung*: Anh Trần Văn S và chị Nguyễn Thị L tự thỏa thuận nên anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung*: Anh S và chị L xác định trong thời gian anh chị chung sống không nợ ai, cũng không ai nợ vợ chồng anh chị, anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

TÒA ÁN NHẬN ĐỊNH:

[1] Tranh chấp giữa anh Trần Văn S và chị Nguyễn Thị L là tranh chấp Hôn nhân và gia đình về việc ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng Dân sự. Chị L có địa chỉ tại ấp T T, xã H M, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau. Do đó, Tòa án nhân dân huyện Cái Nước thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và Điều 39 Bộ luật tố tụng Dân sự.

[2] Về nội dung tranh chấp của vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy:

Về hôn nhân: Anh chị chung sống với nhau như vợ chồng nhưng không có đăng ký kết hôn nên đây là hôn nhân không hợp pháp. Theo quy định tại khoản 2 Điều 53 Luật Hôn nhân và gia đình thì Hội đồng xét xử tuyên bố không công nhận quan hệ giữa anh chị là vợ chồng.

Về con chung: Anh Trần Văn S và chị Nguyễn Thị L có 02 người con chung là Trần Nhựt H sinh ngày 15/11/1998 và Trần Bích Tr sinh ngày 01/01/2000. Hiện các con của anh chị đã trưởng thành, anh chị không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Về tài sản chung: Anh Trần Văn S và chị Nguyễn Thị L tự thỏa thuận, anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Về nợ chung: Anh S và chị L xác định trong thời gian anh chị chung sống không nợ ai, cũng không ai nợ vợ chồng anh chị, anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[3] Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm anh S phải chịu 300.000 đồng theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Các Điều 28; 35; 39; 147, 266, 271, 273 Bộ luật tố tụng Dân sự;

Các Điều 9, 14, 53, 56 Luật hôn nhân và gia đình;

Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Về hôn nhân: Không công nhận quan hệ giữa anh Trần Văn S và chị Nguyễn Thị L là vợ chồng.

Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Anh Trần Văn S phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng, đối trừ số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0005268 ngày 27/4/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Nước, anh S nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Chị Nguyễn Thị L không phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm anh Trần Văn S và chị Nguyễn Thị L có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND huyện Cái Nước;
- Chi cục THADS huyện Cái Nước;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- Đương sự;
- Lưu VP-HS.

Trần Nhủ Khuyên